

Bản án số: 04/2023/HS-PT

Ngày: 09-01-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Nam;

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Cường;

Ông Đặng Đình Lực.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:***  
Bà Lê Thị Thu Hà- Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 678/2022/TLPT-HS ngày 26 tháng 7 năm 2022 đối với Bị cáo Đào Thị Th phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Do có kháng cáo của Bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 52/2022/HS-ST ngày 21/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

***\* Bị cáo có kháng cáo:***

**Đào Thị Th**, sinh năm 1968; Giới tính: Nữ. Hộ khẩu thường trú: số 63 đường LTV, phường NX, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Học vấn: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đào Văn Đ (Đã chết); con bà: Nguyễn Thị H (Đã chết). Có chồng là: Đặng Xuân Kh, sinh năm 1967 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 1994. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/3/2021 và bị tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

***\* Người bào chữa cho bị cáo:***

- Ông Vũ Hồng Th1- Luật sư thuộc Văn phòng luật sư TV, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

- Ông Bùi Văn Đ1- Luật sư thuộc Văn phòng luật sư TV, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

- Bà Nguyễn Thị Kim Th - Luật sư thuộc Văn phòng luật sư NGTH, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/01/2020, bà Nguyễn Thị H2 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang và tạm giữ về hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề. Vì muốn lo cho bà H2 được thả về và không bị xử lý nên sáng ngày 20/01/2020, ông Lê Hữu Ng (chồng bà H2) cùng anh Nguyễn Văn Đ là cháu gọi bà H2 bằng cô ruột lên thành phố BN gặp ông Nguyễn Duy H3 (là người quen của anh Đ) nhờ ông H3 giúp. Do có quen biết với Đào Thị Th nên ông H3 đã đưa ông Ng, anh Đ đến gặp Th tại nhà riêng của Th ở số 15 NBQ, phường TA, thành phố BN nhờ Th giúp. Ông H3 có nói với Th: "Hết bao nhiêu thì nói với người ta". Mặc dù không có khả năng xin được cho bà H2 nhưng Th vẫn nói với ông Ng, ông H3 và anh Đ: "Trước hết là lo tại ngoại, sau là lo trắng án, tổng cộng là 500 triệu". Tin tưởng Th, ông Ng đồng ý. Ngay buổi chiều cùng ngày 20/01/2020, ông Ng cùng anh Đ đến nhà Th. Tại đây, ông Ng đưa cho Th 200 triệu đồng, trước khi nhận tiền, Th gọi điện cho ông H3 với nội dung: "Ba mặt một nhời, người ta đến đây rồi nhá, bây giờ người ta lại bảo là đưa trước hai hìu nhá". Ông H3 có nói với Th: "Giúp được người ta thì giúp đi chứ làm sao mà...". Sáng hôm sau (21/01/2020), Th gọi điện cho ông Ng bảo ông Ng đến nhà Th. Khi ông Ng và anh Đ lên nhà Th, Th bảo ông Ng làm một phong bì 50 triệu đồng đưa cho Th để đi xuống Công an huyện Thuận Thành cảm ơn vì bà H2 sắp được tại ngoại. Sau đó, ông Ng, anh Đ cùng Th và Đặng Xuân QU (là lái xe taxi thường xuyên chở Th) cùng đi xuống Công an huyện Thuận Thành. Tại cổng Công an huyện Thuận Thành, Th bảo QU mang túi quà cùng phong bì có 50 triệu đồng lên phòng ông TH - Trưởng Công an huyện Thuận Thành giới thiệu là người nhà bà H2 đến cảm ơn. QU làm theo lời Th đi lên phòng ông TH nhưng ông TH chỉ nhận quà và trả lại phong bì 50 triệu đồng. QU cầm phong bì tiền xuống đưa lại cho Th, Th cầm và không trả lại cho ông Ng.

Ngày 22/01/2020, bà H2 được Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Thành cho tại ngoại, Th bảo QU gọi điện bảo ông Ng mang 100 triệu đồng lên cho Th để Th đi biếu tết các sếp. Vì muốn làm ăn lâu dài sau này nên chiều ngày 24/01/2020 (tức chiều 30 tết Nguyên đán), ông Ng, bà H2 đến quán cafe Highlands ở ngã 6, TP BN gặp QU. Tại đây, bà H2 đưa cho QU 50 triệu đồng để QU mang về đưa lại cho Th. Do không tin tưởng QU, theo yêu cầu của vợ chồng ông Ng, bà H2, QU đã viết giấy vay nợ của vợ chồng ông Ng số tiền này. Tuy nhiên, sau khi gọi điện và xác

nhận Th đã nhận 50 triệu đồng do QU đưa cho, ông Ng đã trả lại giấy vay nợ cho QU và QU đã hủy giấy vay nợ trên.

Thời gian sau, vợ chồng ông Ng, bà H2 nhiều lần gọi điện cho Th thì Th nói với vợ chồng ông Ng, bà H2: Muốn trao đổi gì thì cứ nói với QU. Sau đó, vợ chồng ông Ng, bà H2 đã nhiều lần liên lạc với QU nhờ nói với Th xin cho bà H2 được trắng án như Th đã hứa. Khi đó, QU có nói với vợ chồng ông Ng, bà H2: Để trắng án, bà Th bảo phải thêm 200 triệu đồng nữa và yêu cầu nộp trước ngày 10 tháng giêng. Khoảng 15h ngày 29/4/2020, tại quán cafe bên trong Cung Thiếu nhi tỉnh Bắc Ninh ở đường LTT (gần ngã 6), vợ chồng ông Ng, bà H2 đã đưa cho Th 70 triệu đồng đựng trong túi nylon. Sau khi nhận tiền, Th bảo QU cầm túi tiền ra xe ô tô cho Th. Khoảng 15h ngày 19/7/2020, sau khi nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành và biết mình bị truy tố về 02 tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc" rất khó được hưởng án treo, bà H2 đã thông báo cho Th nhưng Th vẫn hứa hẹn sẽ lo được án treo cho bà H2.

Sáng ngày 19/8/2020, vợ chồng ông Ng, bà H2 và Th ngồi uống cafe tại 1 quán cafe trên đường NBQ, phường TA. Tại đây, ông Ng, bà H2 tiếp tục nhờ Th lo giúp để bà H2 được hưởng án treo. Tuy nhiên, Th mắng chửi vợ chồng ông Ng, bà H2 không biết giữ mồm miệng về việc đưa tiền cho Th rồi đuổi ông Ng đi ra chỗ khác, đồng thời đe dọa sẽ cho bà H2 thêm tội "Hối lộ". Sau đó, Th yêu cầu bà H2 viết cam kết với nội dung: *"Tên tôi là Nguyễn Thị H, sinh năm 1974, chồng là Lê Hữu Ng, địa chỉ Đồng Đông, xã Đại Đồng Thành, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Hai vợ chồng tôi không đưa tiền cho ai, đây là do người dân thấy vợ chồng bán hàng bia dặt hàng nên người ta đồn thổi chứ không đưa cho ai hết. Tôi cam kết lời nói là sự thật"*. Khi ông Ng quay lại, Th tiếp tục yêu cầu ông Ng viết vào tờ giấy mà bà H2 vừa viết nội dung: *"Tên tôi là Lê Hữu Ng, sinh năm 1972, cam kết vợ chồng tôi không nói không đưa cho ai tiền gì để đi làm do dân chúng đồn thổi oan cho tôi và không đúng sự thật, vu oan cho vợ chồng tôi. Tôi bán nước giải khát dặt là tôi đi thuê và tôi chỉ làm ruộng sinh sống nuôi cháu ăn học, tôi cam đoan lời nói tôi là sự thật, không bị ai ép buộc vợ chồng tôi"*.

Ngày 18/9/2020, Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành đã tiến hành xét xử và xử phạt bà H2 24 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc". Do vậy, ông Ng, bà H2 đã nhiều lần tìm Th để đòi tiền nhưng Th tránh mặt, gọi điện thì Th tắt máy, đồng thời Th còn tuyên bố không nhận tiền cũng như không nợ bất kỳ khoản tiền nào của ông Ng, bà H2. Vì vậy, ngày 09/11/2020, ông Ng, bà H2 làm đơn tố cáo Th và QU đến Cơ quan điều tra đề nghị giải quyết. Ông Ng đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 02 USB trong đó có 01 chiếc USB chứa 11 file (ký hiệu từ M1 đến M11) ghi âm các cuộc nói chuyện giữa ông Ng, bà H2 với Th và trong chiếc USB còn lại chứa 06 file ghi âm các cuộc nói chuyện giữa ông Ng với QU cùng bản dịch 37 trang đối với 11 file ghi âm, bản dịch 06 trang đối với 06 file ghi âm

trên. Đồng thời, ông Ng còn giao nộp 03 chiếc điện thoại (gồm 01 điện thoại Iphone 6 màu ghi; 01 điện thoại Samsung J7 Pro màu đen và 01 điện thoại OPPO A5 màu trắng) mà ông đã sử dụng để ghi âm các cuộc nói chuyện với Th và QU. Ngày 31/3/2021, Th bị bắt theo Lệnh bắt bị can để tạm giam. Quá trình bắt giữ, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Th: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X màu trắng, trong có sim số 0888308622.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Th, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 hợp đồng vay tiền giữa Đào Thị Th với vợ chồng ông Trần Văn H và Đàm Thị Th; 01 điện thoại Iphone X màu trắng, trong có sim số 0941758666; 01 hợp đồng mua bán xe ô tô đề ngày 26/5/2020 giữa ông Trần Văn H, bà Đàm Thị Th với Đào Thị Th; 50.000.000 đồng; 01 quyển sổ bìa màu đen có chữ Note Book gồm 19 tờ (có chữ ký của Đặng Xuân A); 01 quyển sổ bìa hồng trên cùng có chữ POPSTAR, dưới cùng có chữ SHINEE gồm 13 tờ có chữ ký của Đặng Xuân A.

Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với Th và QU thu mẫu giọng nói của Th và QU để tiến hành giám định theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 302/C09-P6 ngày 26/01/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong 11 tập tin âm Th mẫu cần giám định.

- Không đủ cơ sở để kết luận có tiếng nói của bà Đào Thị Th trong mẫu cần giám định M2.

- Tiếng nói của người phụ nữ xưng "tao" (được ký hiệu là "Th" trong bản dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định) trong các mẫu cần giám định M1, M3, M4, M5, M6, M8, M9. M10 và tiếng nói của bà Đào Thị Th trong mẫu so sánh là của cùng một người.

- Tiếng nói của người phụ nữ được gọi là "chị" (được ký hiệu là "Th" trong bản dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định) trong mẫu cần giám định M7, M11 và tiếng nói của bà Đào Thị Th trong mẫu so sánh là của cùng một người.

- Nội dung các cuộc hội thoại trong các mẫu cần giám định M1, M3, M4, M5, M6, M7, M8, M9, M10, M11 đã được chuyển thành văn bản.

Tại kết luận giám định số 50/C09-P6 ngày 26/01/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong 06 tập tin âm Th mẫu cần giám định, riêng tập tin âm Th "File – 20201103 – 212334 - QU BN-2007220807.amr" được ghi âm không liên tục tại thời điểm 11 phút 15 giây.

- Tiếng nói của người đàn ông xưng "em" trong mẫu cần giám định (được ký hiệu là "QU" trong bản dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định) và tiếng nói của Đặng Xuân QU trong mẫu so sánh là của cùng một người.

- Nội dung các cuộc hội thoại trong mẫu cần giám định đã được chuyển thành văn bản.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2022/HS-ST ngày 21/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh tuyên bố bị cáo Đào Thị Thphạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đào Thị Th08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 31/3/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, Bị cáo Đào Thị Th có đơn kháng cáo đề nghị hủy Bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Đào Thị Th khai nhận hành vi phạm tội của mình, nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo khai thêm cha Bị cáo là Đào Văn Đ có nhiều thành tích trong công cuộc xây dựng, bảo vệ đất nước, là thương bệnh binh được tặng huân huy chương nhưng gia đình chưa biết để mang nộp. Bị cáo đã bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại, trả bị hại toàn bộ tiền chiếm đoạt, nên đề nghị được hưởng lượng khoan hồng, đề nghị được nhận mức án thấp nhất.

Luật sư Vũ Hồng Th1 và Luật sư Bùi Văn Đ1 bào chữa cho Bị cáo: Tại cấp phúc thẩm Bị cáo đã nhận tội, ăn năn hối cải, nhận ra lỗi lầm; Gia đình Bị cáo đã khắc phục toàn bộ thiệt hại là tình tiết đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo là tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử Bị cáo từ 40 tháng đến 42 tháng tù.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có ý kiến phát biểu: Tại phiên tòa phúc thẩm Bị cáo Đào Thị Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết mới quan trọng. Gia đình Bị cáo đã khắc phục toàn bộ thiệt hại đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo nên cần áp dụng Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử Bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đơn kháng cáo của Bị cáo Đào Thị Th trong hạn luật định, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Tại phiên tòa Bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, xin được nhận tội, xin được giảm nhẹ hình phạt, ăn năn hối cải nên được xem xét theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt Luật sư Nguyễn Thị Kim Th không rõ lý do. Bị cáo đề nghị Tòa án xét xử vì Bị cáo đã có 02 Luật sư Vũ Hồng Th1 và Luật sư Bùi Văn Đ1 bào chữa cho Bị cáo. Xét thấy đề nghị này là hợp pháp; các Luật sư bảo vệ quyền, lợi ích cho Bị cáo và Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Tòa án xét xử nên Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào lời khai của Bị hại là ông Lê Hữu Ng, bà Nguyễn Thị H, lời khai của anh Đặng Xuân QU, lời khai của anh Nguyễn Thế Đ, lời khai ông Nguyễn Duy H3, lời khai của ông Đào Văn Thọ (anh trai bị cáo) cũng như lời khai của Bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm, cũng như căn cứ vào 11 file ghi âm do ông Ng cung cấp đã được thể chế bằng văn bản có sự xác nhận nội dung của bị cáo, bị hại, người liên quan, người làm chứng thấy có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 16/01/2020, bà Nguyễn Thị H2 bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang và tạm giữ về hành vi đánh bạc. Vì muốn bà H2 được thả về và được hưởng án treo nên ông Lê Hữu Ng (chồng bà H2) đã tìm người giúp cho bà H2. Qua mối quan hệ, ông Ng và anh Nguyễn Văn Đ (cháu ruột bà H2) được ông Nguyễn Duy H3 đưa đến gặp Đào Thị Th tại nhà Th ở số 15 NBQ, phường TA, thành phố BN để nhờ Th giúp. Mặc dù không có khả năng xin được cho bà H2 nhưng Th vẫn hứa hẹn sẽ lo được cho bà H2 và nói với ông Ng, ông H3, anh Đ: "Trước hết là lo tại ngoại, sau là lo trắng án, tổng cộng là 500 triệu". Tin tưởng Th có thể xin được cho bà H2, từ ngày 20/01/2020 đến ngày 29/4/2020, tại thành phố BN và cổng Công an huyện Thuận Thành, Th đã nhận của ông Ng, bà H2 tổng số 370.000.000 đồng, cụ thể; lần 01 ngày 20/01/2020 nhận 200.000.000 đồng tại nhà Th; lần 02 ngày 21/01/2020 nhận 50.000.000 đồng tại cổng Công an huyện Thuận Thành, lần 03 ngày 24/01/2020 nhận 50.000.000 đồng của vợ chồng ông Ng thông qua Đặng Xuân QU, lần 04 ngày 29/4/2020 nhận 70.000.000 đồng tại quán Cà phê ở Cung thiếu Nhi tỉnh Bắc Ninh. Sau khi nhận tiền, Th không làm gì giúp cho bà H2 như đã hứa. Bản thân bà H2 sau đó bị Tòa án

nhân dân huyện Thuận Thành xét xử, xử phạt 24 tháng tù về các tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc". Do đó, đủ căn cứ xác định Th đã nhận của vợ chồng ông Ng tổng số tiền là 370 triệu đồng. Hội đồng xét xử thấy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự đúng như Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã xét xử.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, không những gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân mà còn làm ảnh hưởng, mất lòng tin trong các mối quan hệ xã hội và gây dư luận xấu đến các cơ quan bảo vệ pháp luật. Bản thân Bị cáo không làm việc trong cơ quan Nhà nước, không có chức năng, nhiệm vụ quyết định việc bà Nguyễn Thị H2 được hủy bỏ "Quyết định tạm giữ", không có chức năng, nhiệm vụ quyết định cho bà H2 được hưởng án treo, nhưng Bị cáo vẫn nhận tiền và hứa hẹn nhằm chiếm đoạt tiền của vợ chồng ông Ng, bà H2 là 370.000.000 đồng. Hành vi phạm tội của Bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự, nên cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Đây là lần đầu Bị cáo phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra Bị cáo đã tác động gia đình để bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả. Bị cáo có giấy ủy quyền nhờ ông Th (anh trai ruột Bị cáo) thực hiện việc trả toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho Bị hại vì vậy cần cho Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, Bị cáo nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết mới nên cần áp dụng cho Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời do Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đặc biệt là khắc phục toàn bộ hậu quả nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để cho Bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cần giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo.

Ngoài ra Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo nên Bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo 04 lần nhận tiền của vợ chồng ông Ng, bà H2, nên thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Chấp nhận kháng cáo của Bị cáo Đào Thị Th; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2022/HS-ST ngày 21/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh; cụ thể: Tuyên bố Bị cáo Đào Thị Th phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đào Thị Th 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, tạm giữ 31/3/2021.

2. Về án phí: Bị cáo Đào Thị Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo (qua TTG);
- Lưu HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Hồng Nam**